Rx Thuốc bán theo đơn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
THUỐC NHỎ MẮT - MŨI - TAI

Thành phần: cho 01 lọ 5ml

Neomycin (dưới dạng Neomycin sulfat) .... 17 500 IU

Betamethason natri phosphate 5mg

Tá dược: Acid citric, Natri hydroxyd, Natri chloride, Thimerosal, Nước cất vừa đủ 5ml

Dạng bào chế: Dung dịch thuốc nhỏ mắt, mũi, tai.

Các đặc tính dược lực học:

- Neomycin là kháng sinh nhóm aminoglycosid có cơ chế diệt khuẩn do ức chế quá trình sinh tổng hợp protein vi khuẩn. Phổ diệt khuẩn của Neomycin bao gồm các vi khuẩn hiếu khí Gram âm và các tụ cầu khuẩn, kể cả các chủng tạo penicilinase và kháng methicilin.

- Betamethason là corticosteroid tổng hợp, có tác dụng glucocorticoid rất mạnh, kèm theo tác dụng mineralocorticoid không đáng kể. Betamethason có tác dụng chính của corticoid là chống viêm, chống dị ứng và ức chế miễn dịch. Corticoid làm giảm đáp ứng viêm đối với nhiều loại tác nhân khác nhau và chúng có thể trì hoãn hay làm chậm liền vết thương. Vì corticoid có thể ức chế cơ chế đề kháng của cơ thể chống lại nhiễm trùng nên có thể sử dụng đồng thời thuốc kháng khuẩn khi nào thấy rằng tác dụng ức chế đó có ý nghĩa quan trọng về mặt lâm sàng.

Các đặc tính dược động học:

- Betamethason natri phosphat dễ được hấp thu khi dùng tại chỗ. Các Corticosteroid tổng hợp bao gồm betamethason, ít liên kết rộng rãi với protein hơn so với hydrocortisone, nửa đời của chúng cũng có chiều hướng dài hơn; betamethason là một glucocortiocid tác dụng kéo dài. Thuốc qua nhau thai và một lượng nhỏ qua sữa.

- Neomycin được hấp thu tốt khi niêm mạc bị viêm và tổn thương. Khi được hấp thu, thuốc sẽ được thải trừ nhanh qua thận dưới dạng hoạt tính. Nửa đời của thuốc khoảng 2-3 giờ.

Các đặc tính tiền lâm sàng: chưa có thông tin trong các tài liệu tìm được.

Chỉ định:

Dùng điều trị viêm nhiễm mắt, mũi, tai như viêm kết mạc, giác mạc, củng mạc, mống mắt, tuyến lệ, viêm mũi, viêm tai ngoài. Dùng trong chống nhiễm trùng trước phẫu thuật mắt.

Liều dùng:

- Dùng cho người lớn và trẻ em trên 2 tuổi.
- Ngày nhỏ 3-4 lần, cách nhau 3-4 giờ.
- Thời gian sử dụng không quá 7-10 ngày.

Cách dùng:

Dốc ngược lọ thuốc, hướng đầu lọ vào mắt, hoặc mũi, hoặc tai để nhỏ, mỗi bên 1-2 giọt.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ

Chống chỉ định:

- Loét giác mạc. Viêm mắt, mũi, tai có nguồn gốc do virus, do nấm.
- Bệnh nhân có tiền sử nấm mắt, lao mắt, glaucom.
- Mẫn cảm với một hay nhiều thành phần của thuốc.
- Tuyệt đối không dùng sau mổ lấy dị vật giác mạc.

Thận trọng:

- Khi dùng dài ngày, betamethason có thể dẫn đến glaucome, tổn thương thần kinh thị giác, đục thủy tinh thể, nguy cơ nhiễm nấm, tăng nguy cơ nhiễm trùng thứ phát làm chậm liền vết thương, che giấu các dấu hiệu nhiễm trùng hoặc làm nặng thêm các nhiễm trùng hiện có.
- Thận trọng với người tăng huyết áp, bệnh tim, bệnh cường tuyến giáp.
- Không dùng kéo dài liên tục, nếu dùng lâu dài phải có sự chỉ dẫn chuyên môn của bác sĩ.

Như các chế phẩm có chứa corticoid khác, sử dụng lâu dài có nguy cơ gây bội nhiễm nấm, virus và nhiễm khuẩn.

Tác dụng không mong muốn:

- Có thể gây kích ứng tạm thời tại chỗ, nóng rát ở mũi, nhức đầu, khô niêm mạc mũi.
- Có thể gây các phản ứng mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc. Có thể gây kích ứng tạm thời tại chỗ: Khó chịu, chảy nước mắt, nóng rát, sung huyết kết mạc.

"Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Không nên dùng cho phụ nữ mang thai.
- Thận trọng khi dùng với phụ nữ đang cho con bú.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc: Cũng giống như với các thuốc nhỏ mắt khác, nhìn mờ tạm thời hoặc những rối loạn về thị lực có ảnh hưởng tới khả năng lái xe và vận hành máy móc. Nếu bị nhìn mờ khi nhỏ mắt, bệnh nhân cần chờ cho tới khi nhìn rõ lại rồi mới được phép tiếp tục lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác thuốc

- Corticoid đối kháng tác dụng của các tác nhân gây hạ đường huyết (kể cả insulin), thuốc hạ huyết áp và thuốc lợi tiểu. Corticosteroid làm tăng tác dụng hạ kali huyết của acetazolamid, các thiazid lợi tiểu quai, carbenoxolon.
- Hiệu lực của các dẫn chất cumarin chống đông máu có thể tăng khi dùng đồng thời với corticoid nên cần kiểm tra chặt chẽ thời gian prothrombin để tránh chảy máu tự phát.
- Neomycin có thể gây giảm hấp thu các thuốc khác như phenoxymethyl penicilin, digoxin. Dùng đồng thời với các thuốc lợi tiểu mạnh như acid ethacrynic, furosemid làm tăng khả năng gây độc với thận và thính giác. Neomycin có thể làm tăng tác dụng chống đông của cumarin bằng cách giảm dự trữ vitamin K. Dùng đồng thời neomycin với tác nhân ức chế thần kinh - cơ có thể làm tăng tác dụng ức chế thần kinh - cơ và dẫn đến liệt hô hấp. Do vậy, tránh dùng neomycin cho người bệnh đang dùng các thuốc này hoặc người bệnh bị nhược cơ.

Quá liều và cách xử trí: Triệu chứng tương tự như khi gặp tác dụng phụ của thuốc. Cần giảm liều hoặc ngưng thuốc nếu cần thiết.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, trong lọ kín ở nhiệt độ phòng không quá 30 độ C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Lọ thuốc đã mở nắp không sử dụng quá 15 ngày.

Tiêu chuẩn: TCCS.

CHÚ Ý: KHÔNG ĐƯỢC UỐNG.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC.

TUQ. CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC
DS. Nguyễn Trường Giang

DK Pharma®

NHÀ SẢN XUẤT:
CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC KHOA - TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI:
Địa chỉ: 13-15, Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Điện thoại: 04.3933.2607 | **Website:** http://dkpharma.vn
Tư vấn khách hàng: 093-666-5010 / 093-666-8020